

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 8269 /UBND-KGVX
V/v Hướng dẫn chi trả một lần cho
công an xã theo Nghị định số
73/2009/NĐ-CP, ngày 07/9/2009

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đăk Lăk, ngày 14 tháng 10 năm 2016

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP, ngày 07/9/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã; Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc; Công văn số 1670/BCA-V28, ngày 11/7/2016 của Bộ Công an về việc hướng dẫn chi trả trợ cấp một lần cho Công an xã theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP; UBND tỉnh hướng dẫn chi trả trợ cấp một lần cho công an xã có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nghỉ việc vì lý do chính đáng như sau:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

Trưởng công an xã, phó trưởng công an xã; công an viên thường trực và công an viên ở thôn, buôn thuộc các xã trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nghỉ việc vì lý do chính đáng được hưởng chế độ trợ cấp một lần và được thực hiện đối với các trường hợp nghỉ việc kể từ ngày Pháp lệnh Công an xã có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/7/2009).

Nghỉ việc vì lý do chính đáng: Do sức khỏe không đáp ứng được yêu cầu công tác; do hoàn cảnh gia đình có khó khăn (kinh tế khó khăn, gia đình neo đơn) hoặc định cư ở nước ngoài, không vi phạm kỷ luật, tự nguyện xin nghỉ việc và được cấp có thẩm quyền xét, quyết định cho nghỉ việc.

2. Chế độ và kinh phí hưởng trợ cấp một lần:

a) Đối với Trưởng công an xã: Là công chức cấp xã, thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc từ năm 1998 (theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ cấp xã, phường, thị trấn) có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng mà chưa đủ điều kiện nghỉ hưu thì được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội tại thời điểm chi trả, cụ thể:

- Mức hưởng bảo hiểm xã hội một lần được tính theo số năm đã đóng bảo hiểm xã hội, cứ mỗi năm được tính 1,5 tháng mức bình quân tiền lương đóng bảo hiểm xã hội cho những năm đóng trước năm 2014;

- Mức hưởng bảo hiểm xã hội một lần được tính theo số năm đã đóng bảo hiểm xã hội, cứ mỗi năm được tính 2,0 tháng mức bình quân tiền lương đóng bảo hiểm xã hội cho những năm đóng từ năm 2014 trở đi.

Kinh phí thực hiện do Quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo (theo quy định tại Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ; Khoản 1 và 2, Điều 8, Nghị định số 115/2015/NĐ - CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ).

b) Đối với Phó trưởng công an xã; công an viên thường trực và công an viên ở thôn, buôn có thời gian công tác liên tục đủ 15 năm trở lên, nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng được hưởng trợ cấp 1 lần như sau:

- Trường hợp đủ điều kiện hưởng chính sách bảo hiểm xã hội thì thực hiện theo Luật bảo hiểm xã hội, cách tính mức hưởng trợ cấp một lần theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và kinh phí thực hiện do Quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo.

Theo quy định của Hội đồng Nhân dân tỉnh tại Nghị quyết số 65/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012, có hiệu lực từ ngày 06/7/2012 thì chức danh Phó trưởng công an xã được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, tham gia theo hình thức bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2016 thì những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

- Trường hợp chưa đủ điều kiện hưởng chính sách bảo hiểm xã hội thì được hưởng trợ cấp một lần, mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng tiền phụ cấp bình quân của 05 năm cuối (60 tháng) trước thời điểm nghỉ việc và kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo.

3. Hồ sơ, thủ tục:

a) Đối với trường hợp thuộc Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả: Thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan bảo hiểm xã hội.

b) Đối với trường hợp do ngân sách nhà nước chi trả, hồ sơ gồm có:

- Đơn đề nghị của đối tượng được hưởng chế độ một lần.

- Bản sao giấy tờ có liên quan đến thời gian giữ chức danh Phó Trưởng công an xã, công an viên thường trực, công an viên ở thôn, buôn có chứng thực.

- Bảo sao sổ Bảo hiểm xã hội (nếu có).

- Văn bản đánh giá quá trình công tác của cá nhân do Ủy ban Nhân dân xã nơi công tác đánh giá.

- Văn bản đề nghị của Ủy ban Nhân dân xã nơi đối tượng đang công tác kèm theo hồ sơ của đối tượng.

4. Tổ chức thực hiện:

Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Phòng Nội vụ) tiếp nhận hồ sơ của Ủy ban Nhân dân xã, tiến hành rà soát, phân loại hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách trích ngang, dự toán kinh phí theo từng nguồn kinh phí chi trả:

a) Trường hợp thuộc Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả: Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn UBND xã liên hệ, làm việc trực tiếp với cơ quan bảo hiểm xã hội tại địa phương để được hướng dẫn và thực hiện theo quy định. Cơ quan bảo hiểm xã hội tại địa phương phối hợp với các đơn vị liên quan có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định hồ sơ và chi trả chế độ theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội.

b) Trường hợp do ngân sách nhà nước chi trả: Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xét duyệt, thẩm định hồ sơ trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định phê duyệt. Căn cứ quyết định phê duyệt trên, UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện việc chi trả chế độ trợ cấp một lần cho các đối tượng theo đúng quy định, kinh phí thực hiện chi trả từ nguồn ngân sách huyện đảm bảo.

Hàng năm, UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình giải quyết chế độ chi trả trợ cấp một lần cho công an xã có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên nghỉ việc vì lý do chính đáng theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP, ngày 07/9/2009 của Chính phủ.

Nhận được Công văn này, các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện; Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các sở, ngành, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban Nhân dân tỉnh (qua Sở nội vụ) để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận: 

- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Bộ Công an (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Văn phòng UBND tỉnh
 - + CVP, PCVP (Đ/c An);
 - + Các phòng: TH, NC, TCTM;
- Lưu: VT, KGVX (V- 45b).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H'Yim Kđoh